

THÔNG BÁO

Về việc tuyển công chức năm 2024 của Ủy ban Dân tộc

Căn cứ Quyết định số 179/QĐ-UBDT ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về ban hành Kế hoạch thi tuyển công chức năm 2024 và Quyết định số 244/QĐ-UBDT ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 179/QĐ-UBDT ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về ban hành Kế hoạch thi tuyển công chức năm 2024, Ủy ban Dân tộc thông báo tuyển dụng 13 chỉ tiêu công chức ngạch chuyên viên và tương đương, cụ thể như sau:

I. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển công chức

1.1 Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;

b) Đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch trung thực, rõ ràng;

d) Trình độ đào tạo: Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí việc làm thi tuyển.

đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

e) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

1.2 Những người có một trong những tình trạng sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

a) Không cư trú tại Việt Nam;

b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

2. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng công chức

Các đối tượng và điểm ưu tiên, cụ thể như sau:

- Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

II. MÔN THI, HÌNH THỨC, NỘI DUNG THI

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

1. Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.

b) Nội dung thi gồm 3 phần, thời gian thi như sau:

Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị – xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm về một trong năm thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác. Thời gian thi 30 phút.

Phần III: Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

c) Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định.

d) Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

đ) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm b nêu trên, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: viết.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: Thi viết 180 phút (không kể thời gian chép đề).

d) Thang điểm: 100 điểm.

III. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định nêu trên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

IV. VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU VỀ TRÌNH ĐỘ, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO VÀ CÁC YÊU CẦU KHÁC THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM DỰ TUYỂN

(Có biểu chi tiết tại Phụ lục kèm theo Thông báo này)

V. QUY TRÌNH, THỜI GIAN TIẾP NHẬN HỒ SƠ THI TUYỂN

1. Thời gian và địa điểm tiếp nhận hồ sơ thi tuyển

a) Thời gian tiếp nhận: Từ ngày 24/4/2023 đến ngày 24/5/2024. Các trường hợp nộp sau thời gian trên đều không hợp lệ (tính theo dấu bưu điện).

b) Địa điểm tiếp nhận: Trụ sở Ủy ban Dân tộc (số 349 Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; điện thoại: 024.37336812). Người đăng ký thi tuyển công chức nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu chính.

2. Thành phần hồ sơ đăng ký thi tuyển công chức

a) Phiếu đăng ký thi tuyển

- Người đăng ký dự thi tuyển công chức nộp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ) vào một vị trí việc làm tại một đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng công chức, người đăng ký dự thi tuyển công chức phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu;

- Phiếu đăng ký dự tuyển được coi là không hợp lệ để tham gia thi tuyển khi có một trong các trường hợp sau:

- Một người đăng ký thi tuyển từ 2 vị trí trở lên.

- Không kê khai trung thực, rõ ràng, đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

- Không ký xác nhận vào Phiếu.

- Phiếu gửi về sau thời điểm hết hạn nhận hồ sơ (theo dấu đi của bưu điện).

b) Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

c) Bản sao Giấy khai sinh; bản sao các văn bằng, bằng điểm kết quả học tập; bản sao các chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực.

d) Các văn bằng, bằng điểm, chứng chỉ bằng tiếng nước ngoài yêu cầu nộp kèm theo bản dịch ra tiếng Việt được cơ quan có thẩm quyền công chứng hoặc chứng thực. Trường hợp văn bằng do nước ngoài cấp phải có văn bản công nhận của cơ quan có thẩm quyền về chất lượng văn bằng (Cục Quản lý chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Trong trường hợp bằng tốt nghiệp tại các cơ sở đào tạo nước ngoài không ghi rõ loại xuất sắc thì bổ sung các tài liệu chứng minh kết quả học tập của người dự tuyển đạt loại xuất sắc theo xếp loại của trường (đánh giá xếp loại của trường; thư xác nhận của trường đạt loại xuất sắc...).

đ) Các giấy tờ, tài liệu chứng minh đối tượng ưu tiên; đối tượng được miễn thi ngoại ngữ, tin học.

e) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

g) 03 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ người nhận và số điện thoại liên lạc; 02 ảnh 4x6 chụp trong 6 tháng gần nhất.

3. Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi tuyển công chức năm 2024 sẽ được thông báo trên trang thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc tại địa chỉ <http://www.cema.gov.vn>

4. Thời gian thi tuyển, địa điểm thi tuyển sẽ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc tại địa chỉ <http://www.cema.gov.vn> đồng

thời gửi giấy triệu tập cho thí sinh có đủ điều kiện dự thi theo địa chỉ thí sinh đã đăng ký (dự kiến thi tuyển được tổ chức vào tháng 6/2024 tại Hà Nội).

5. Kết quả điểm thi và kết quả trúng tuyển sẽ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc tại địa chỉ <http://www.cema.gov.vn> đồng thời gửi cho thí sinh theo địa chỉ thí sinh đã đăng ký.

6. Hoàn thiện hồ sơ trước khi tuyển dụng công chức

a) Sau khi có thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức để xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, đối tượng ưu tiên (nếu có)... theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định;

b) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển

VI. LỆ PHÍ DỰ THI

Thực hiện theo Thông tư số Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

VII. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Thông tin cụ thể liên quan đến kỳ tuyển dụng thí sinh liên lạc theo địa chỉ:

- Vụ Tổ chức cán bộ, Ủy ban Dân tộc.
- Địa chỉ: số 349 đường Đội Cấn, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024.37336812./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Ủy ban (để b/c);
- Các đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc;
- Báo Dân tộc và Phát triển;
- Cổng thông tin điện tử Ủy ban Dân tộc;
- Lưu: VT, Vụ TCCB (2b).

**TL. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
VỤ TRƯỞNG VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ**



Nguyễn Thu Minh



ỦY BAN DÂN TỘC

PHỤ LỤC

vị trí, chỉ tiêu, yêu cầu thi tuyển công chức

(ban hành kèm theo Thông báo số 661/TB-UBDT ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban Dân tộc)

TT	Đơn vị	Vị trí	Chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Vụ Kế hoạch - Tài chính (02 chỉ tiêu)	Tài chính - Kế toán	2	Tốt nghiệp đại học từ loại khá trở lên chuyên ngành: tài chính, kế toán, kiểm toán
2	Vụ Hợp tác Quốc tế (07 chỉ tiêu)	Hợp tác quốc tế	7	- Tốt nghiệp đại học từ loại giỏi trở lên chuyên ngành: Kinh tế - Tài chính, Kinh tế quốc tế, Môi trường, Quan hệ quốc tế, Đối ngoại - Sử dụng thành thạo tiếng Anh
3	Vụ Dân tộc thiểu số (01 chỉ tiêu)	Theo dõi chính sách tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số	1	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành: Luật, Văn hoá xã hội, Quản lý nhà nước
4	Văn phòng Ủy ban (01 chỉ tiêu)	Văn thư	1	Tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp
5	Văn phòng Chương trình Mục tiêu quốc gia (01 chỉ tiêu)	Công nghệ thông tin và chuyển đổi số	1	Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành về Công nghệ thông tin
6	Vụ Tuyên truyền (01 chỉ tiêu)	Truyền thông	1	Tốt nghiệp đại học từ loại khá trở lên chuyên ngành: Quan hệ công chúng, Truyền thông quốc tế, Truyền thông Marketing, Báo chí
TỔNG CỘNG:			13	